TỔNG CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TRUNG TÂM DỰ BÁO
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 231/DBQG_TV_1030

Hà Nội, ngày 19 tháng 8 năm 2022

BẢN TIN DỰ BÁO THUỶ VĂN HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.

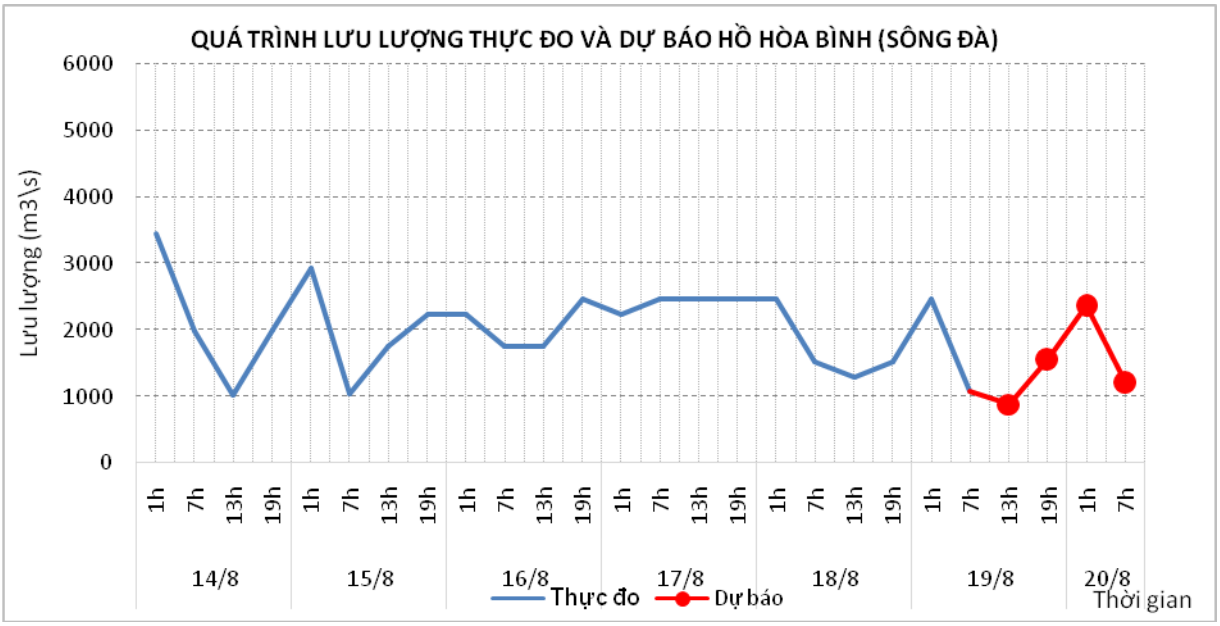

2. Khu vực Việt Bắc:

2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thao đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Thao tiếp tục biến đổi chậm.

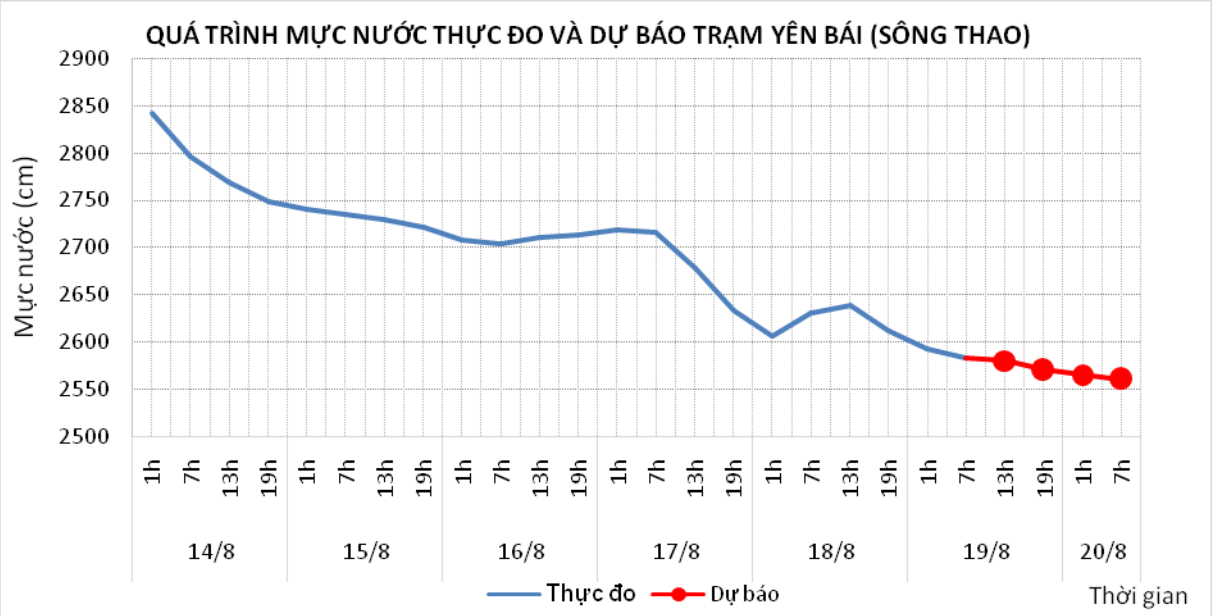

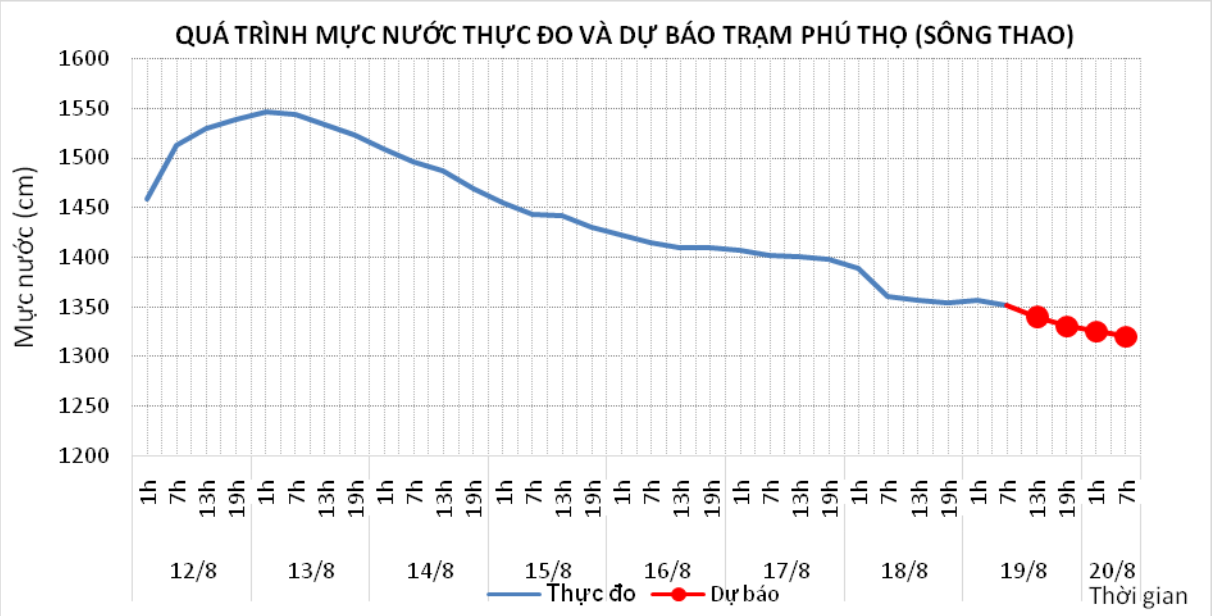

2.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước hạ lưu sông Lô đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng bởi điều tiết của các hồ thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước hạ lưu sông Lô tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng bởi điều tiết của các hồ thủy điện tuyến trên.

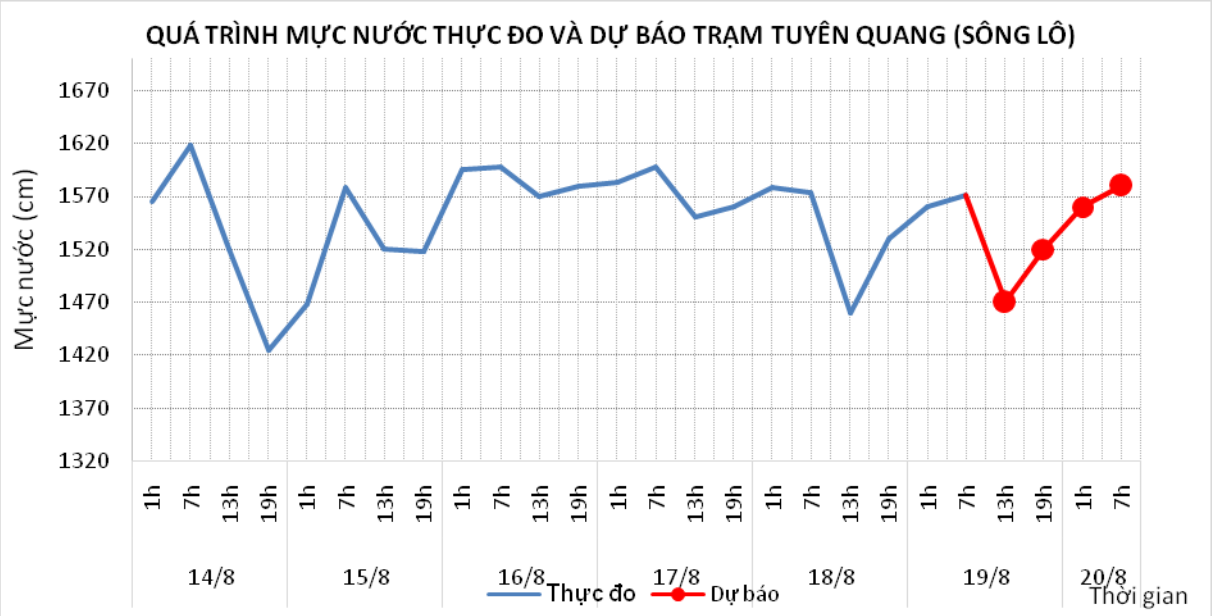

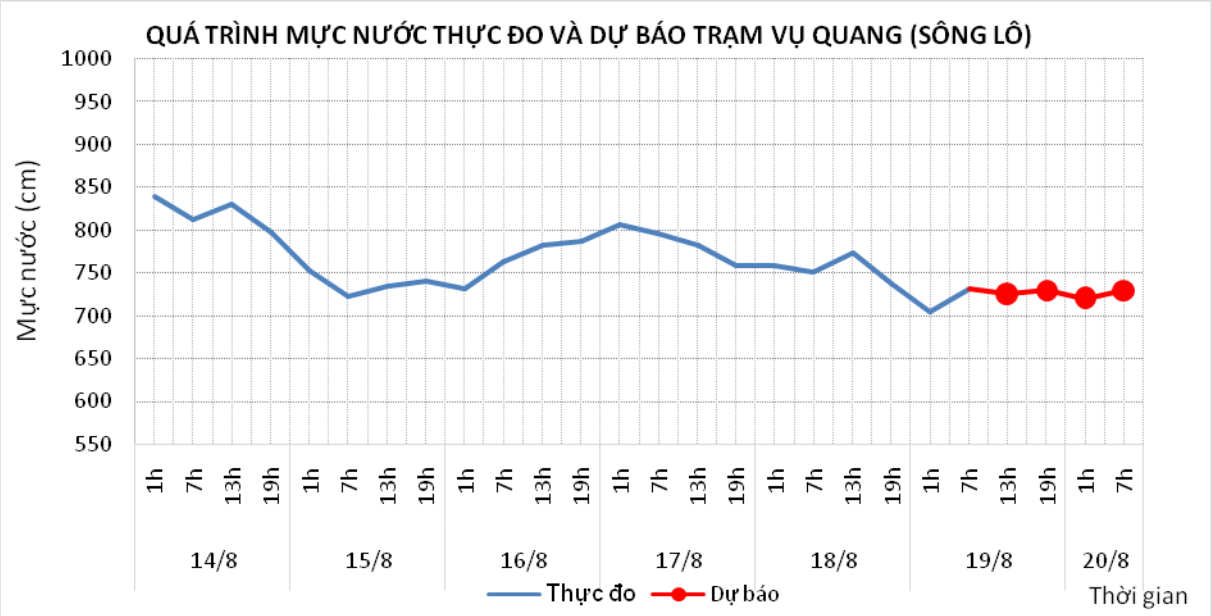

3. Khu vực Đông Bắc

3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Cầu đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Cầu tiếp tục biến đổi chậm.

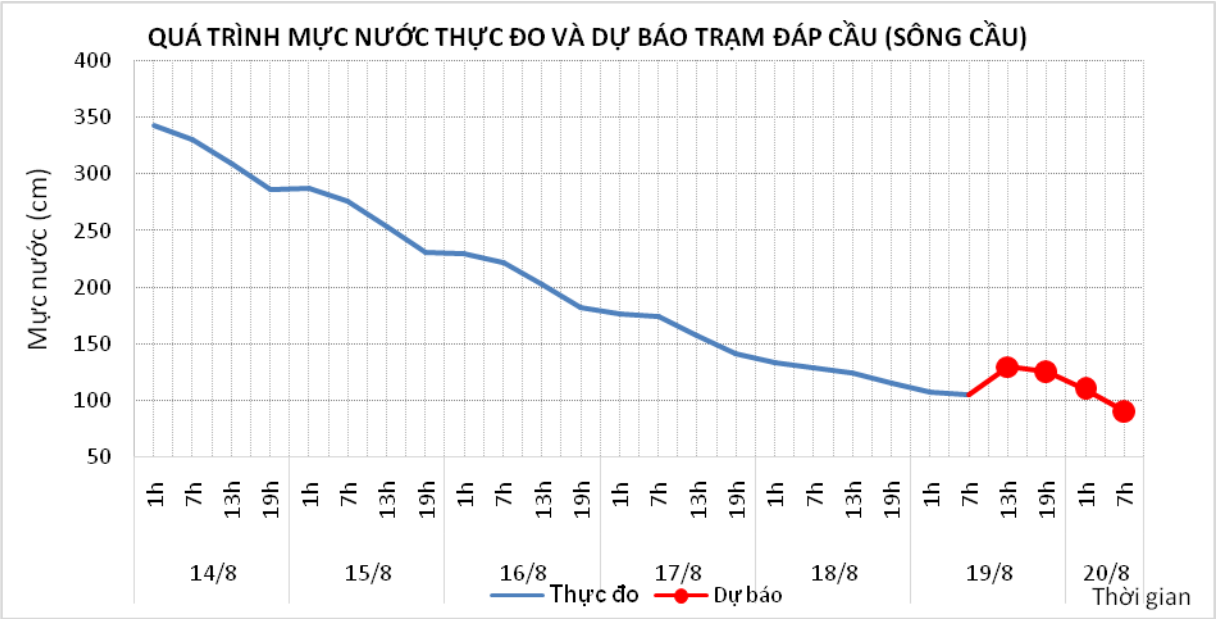

3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm.

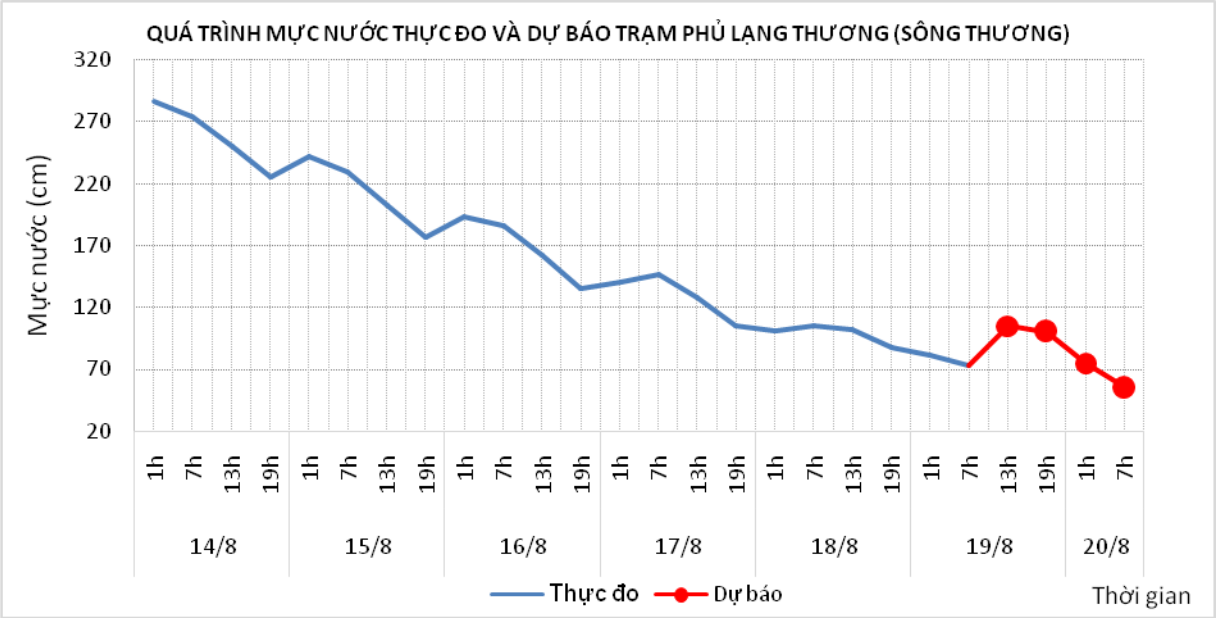

3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Lục Nam đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm.

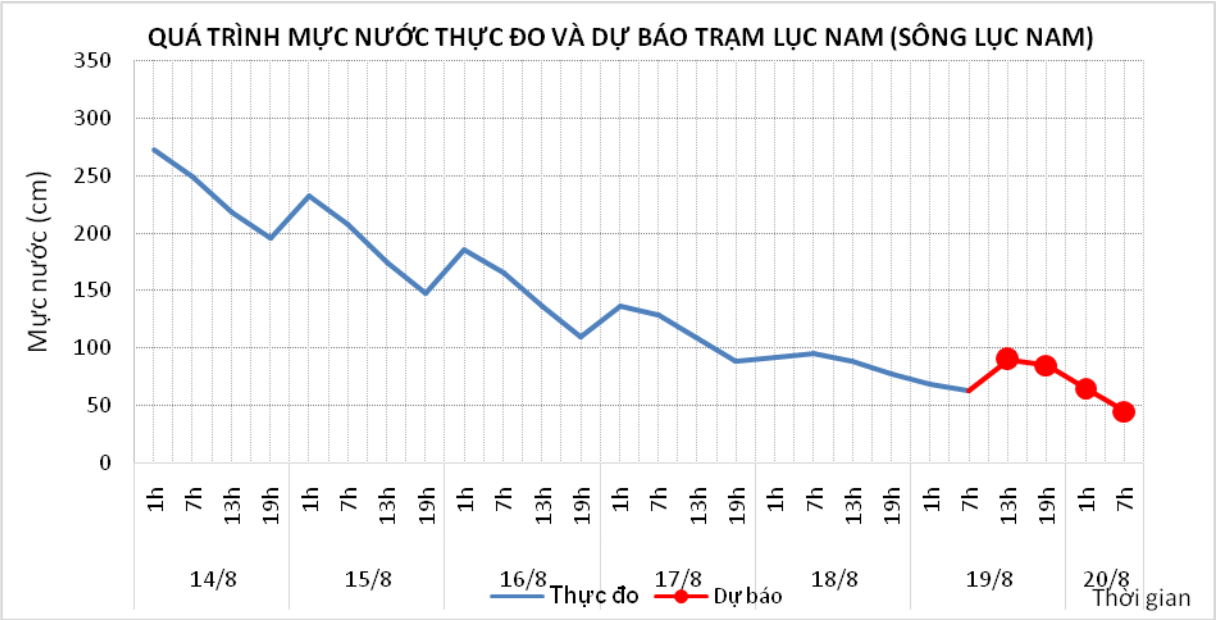

4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Lúc 07h/19/8, mực nước tại trạm Phả Lại là 0,84m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm. Đến 19h/20/8, mực nước tại trạm Phả Lại có khả năng ở mức 1,25m.

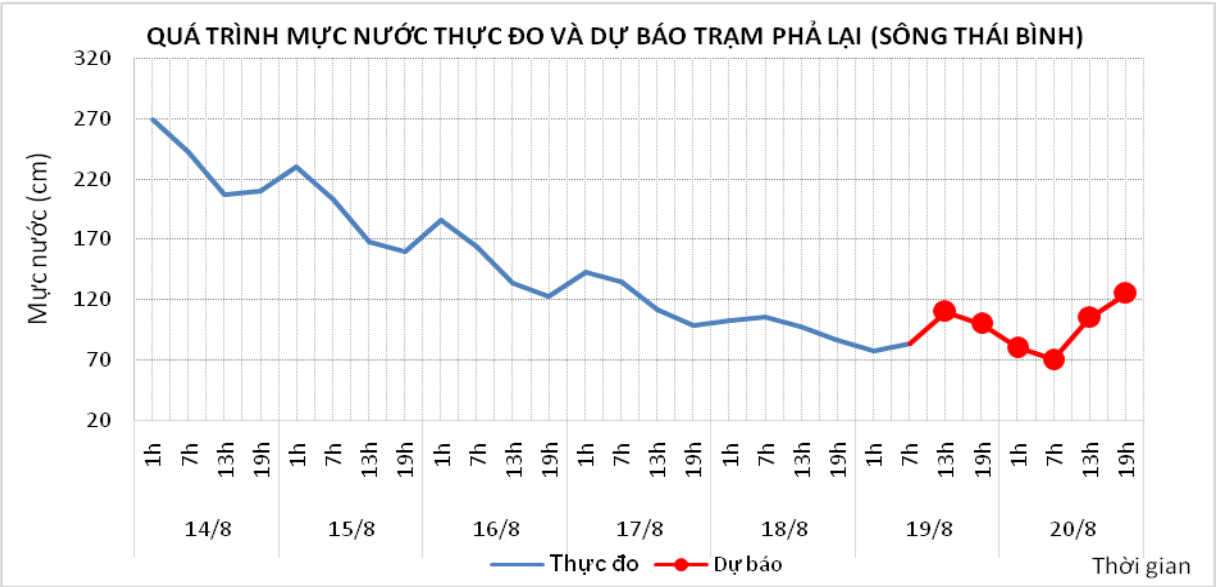

4.2. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội đang xuống chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Lúc 07h/19/8, mực nước tại trạm Hà Nội là 2,54m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội sẽ tiếp tục xuống chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Đến 7h/21/8 mực nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 2,40m.

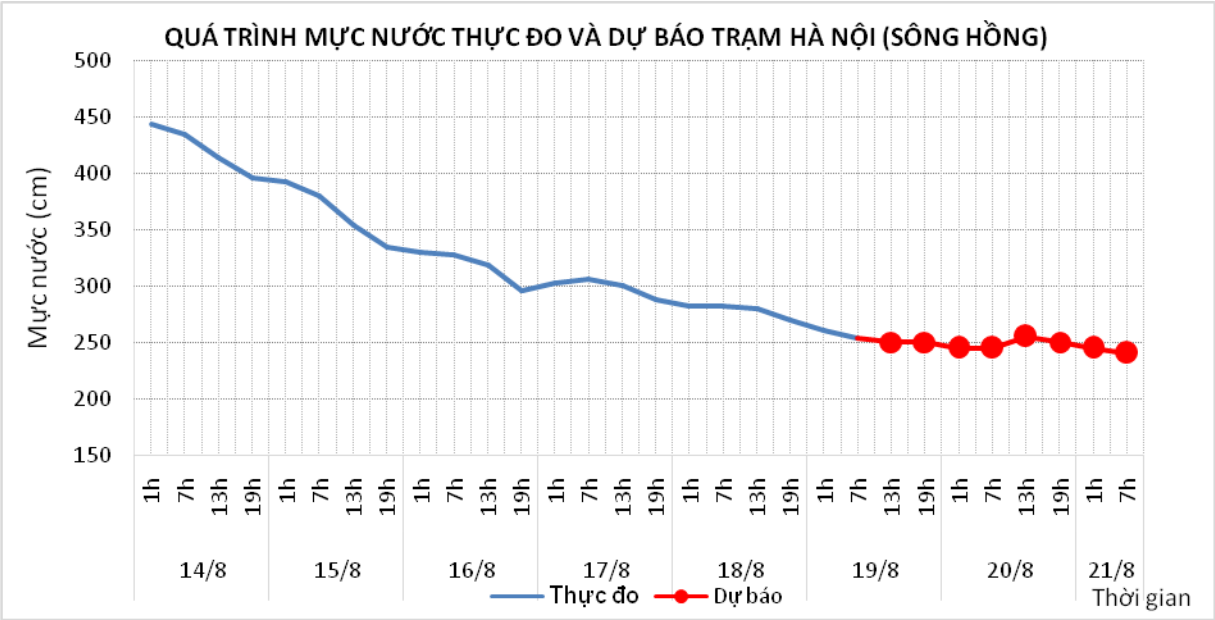

4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đế đang xuống chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đế sẽ tiếp tục xuống chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

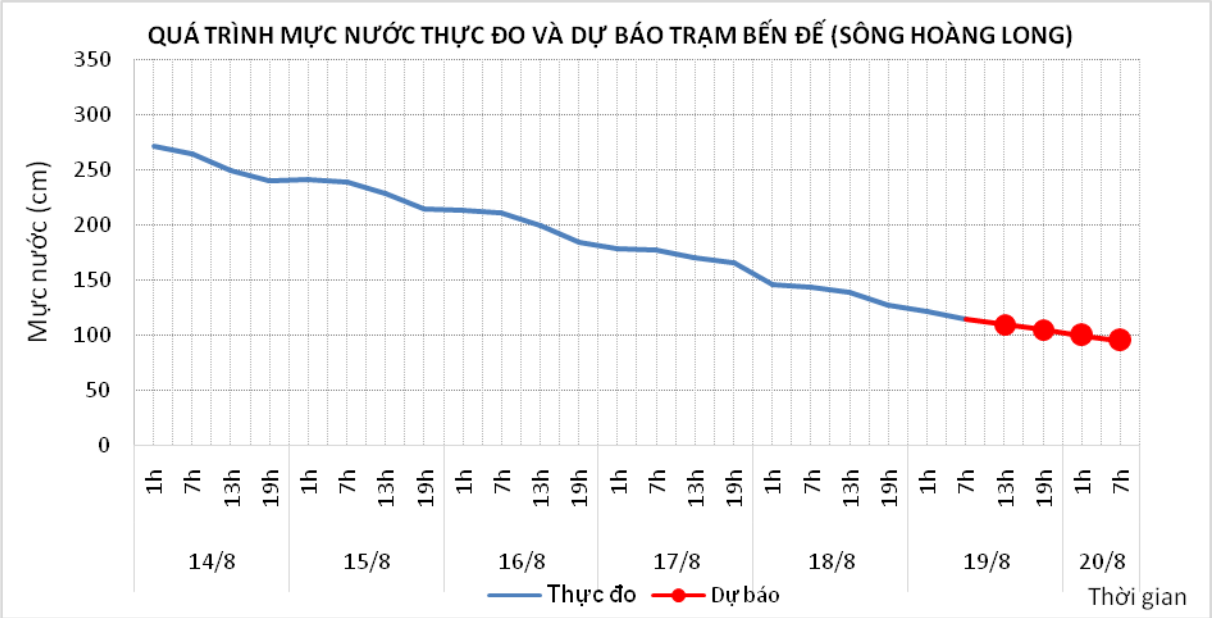

5. Khu vực Bắc Trung Bộ

5.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng biến đổi theo triều.

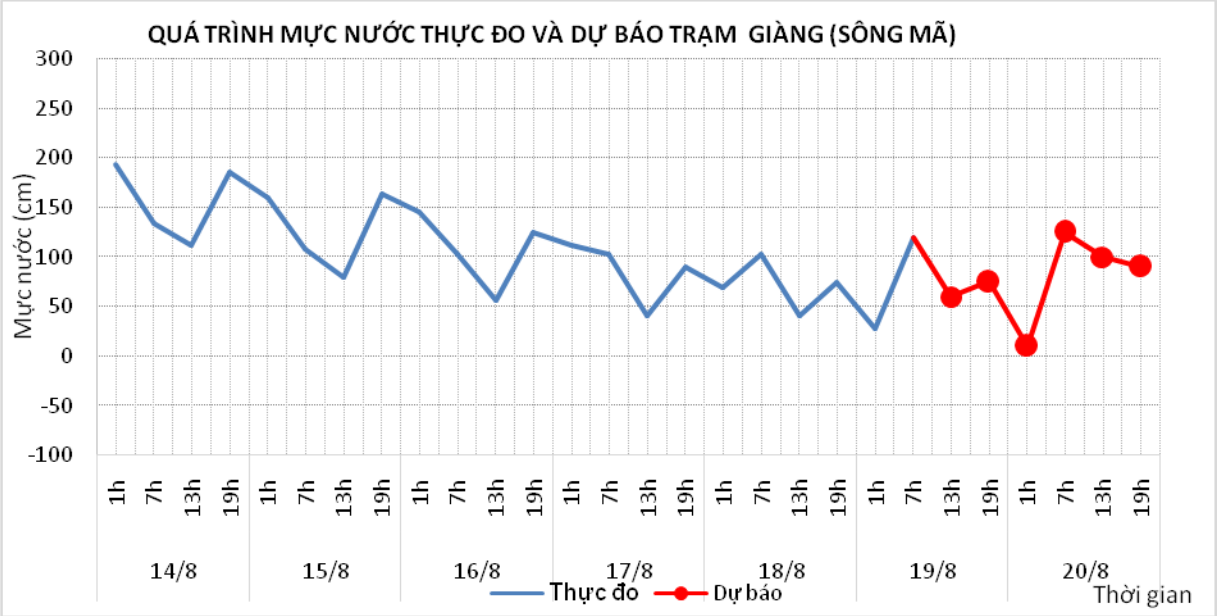

5.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

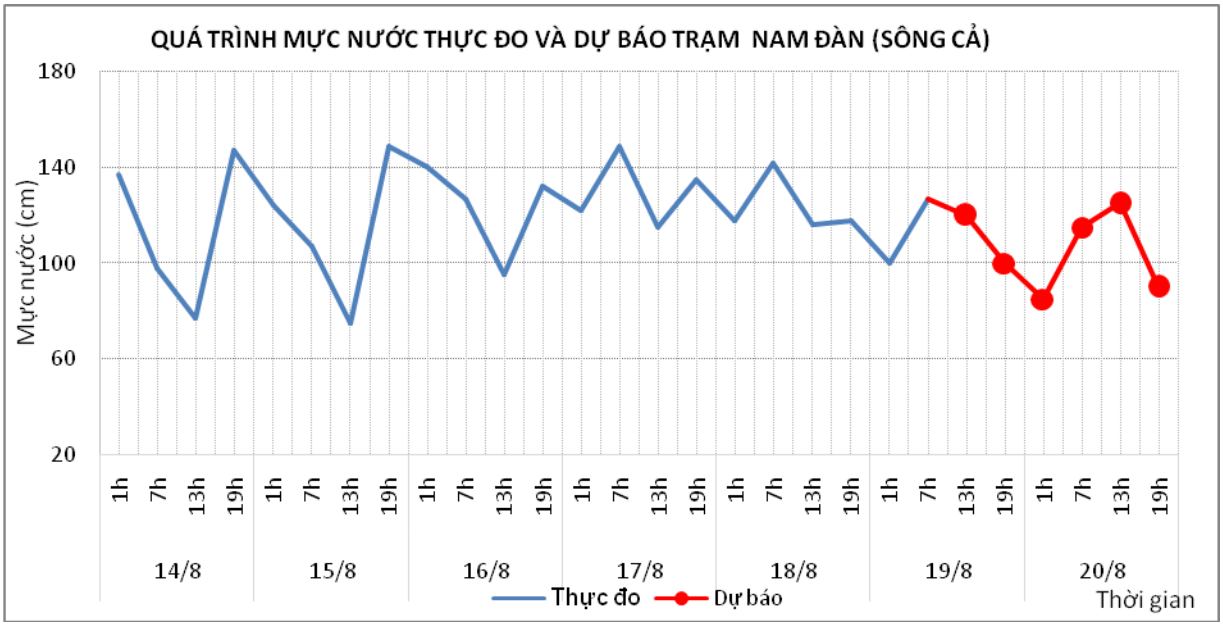

5.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động; hạ lưu sông La dao động theo triều.

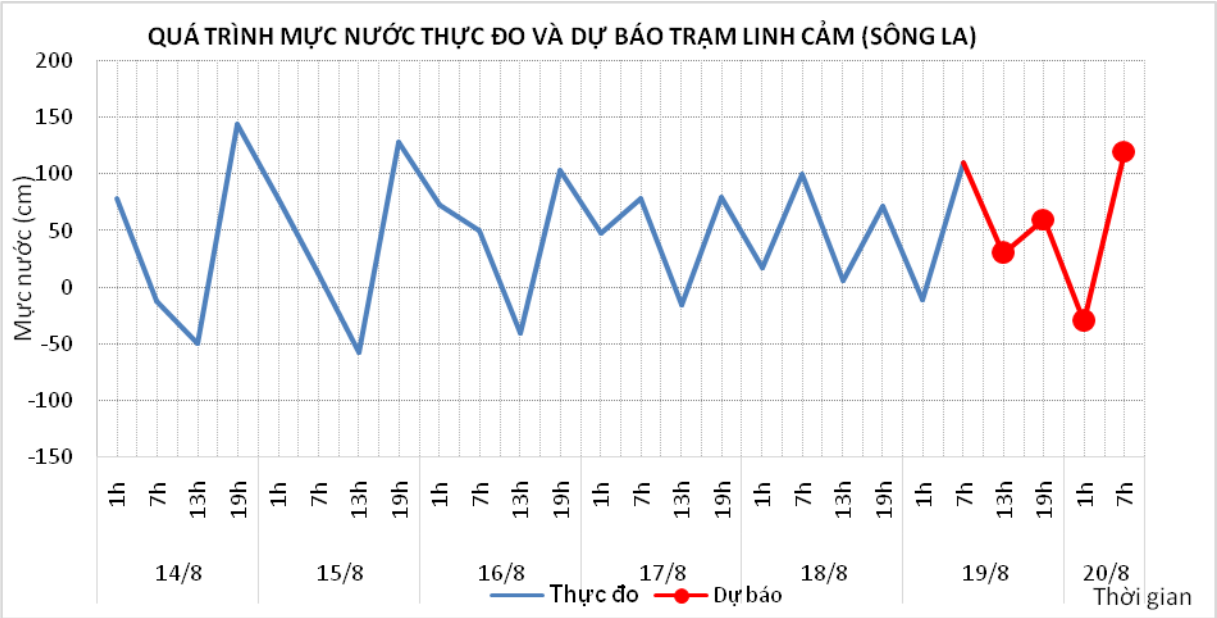

6. Khu vực Trung Trung Bộ

6.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

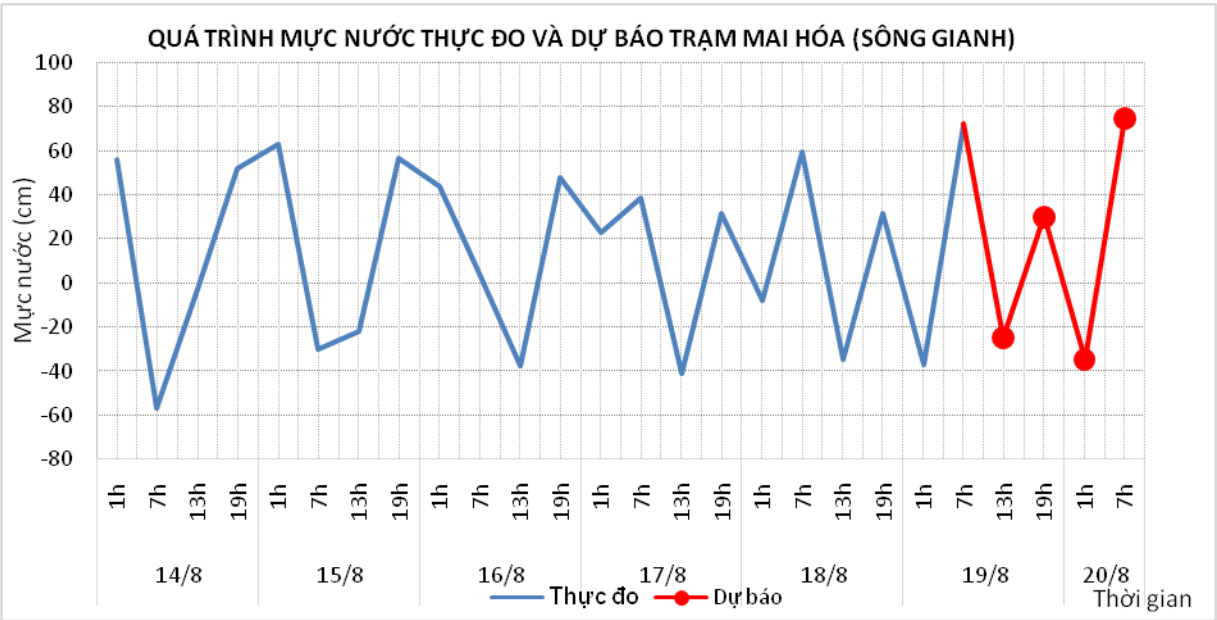

6.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa.

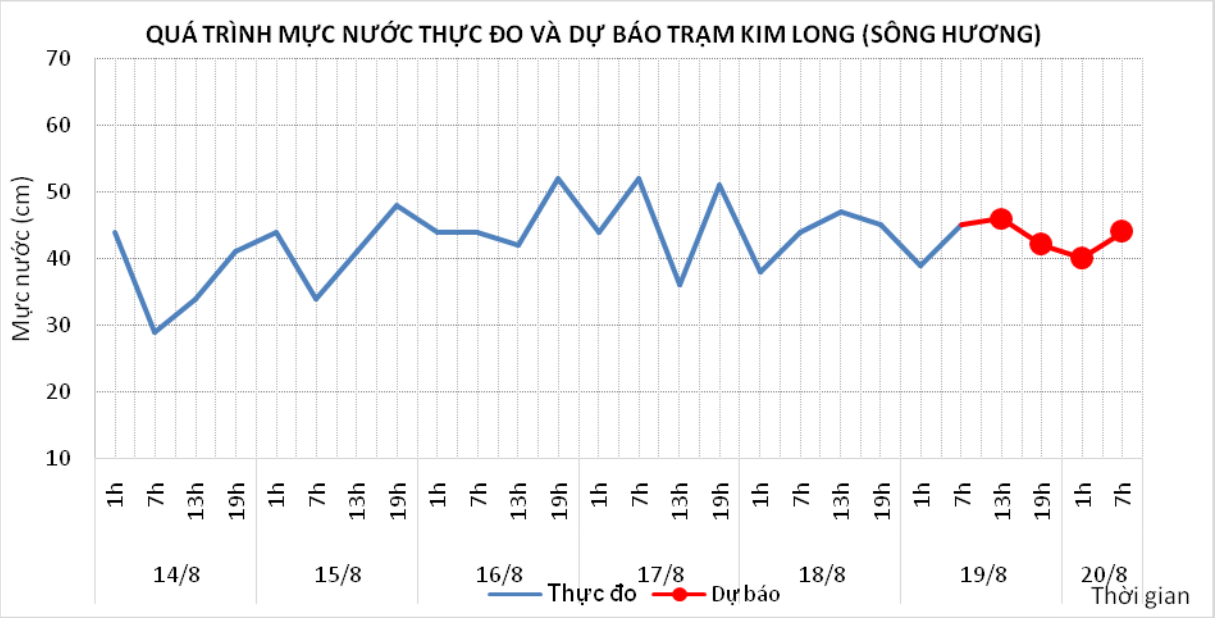

6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu sông Thu Bồn có dao động, hạ lưu và sông Vu Gia biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước biến đổi chậm.

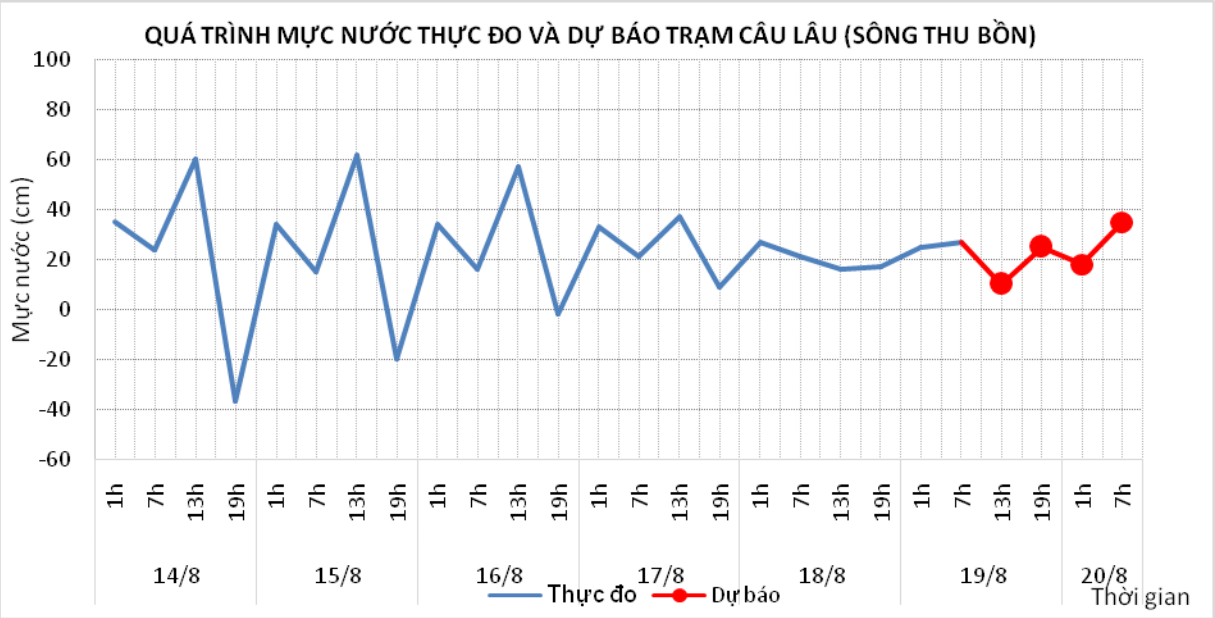

6.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Trà Khúc biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước biến đổi chậm.

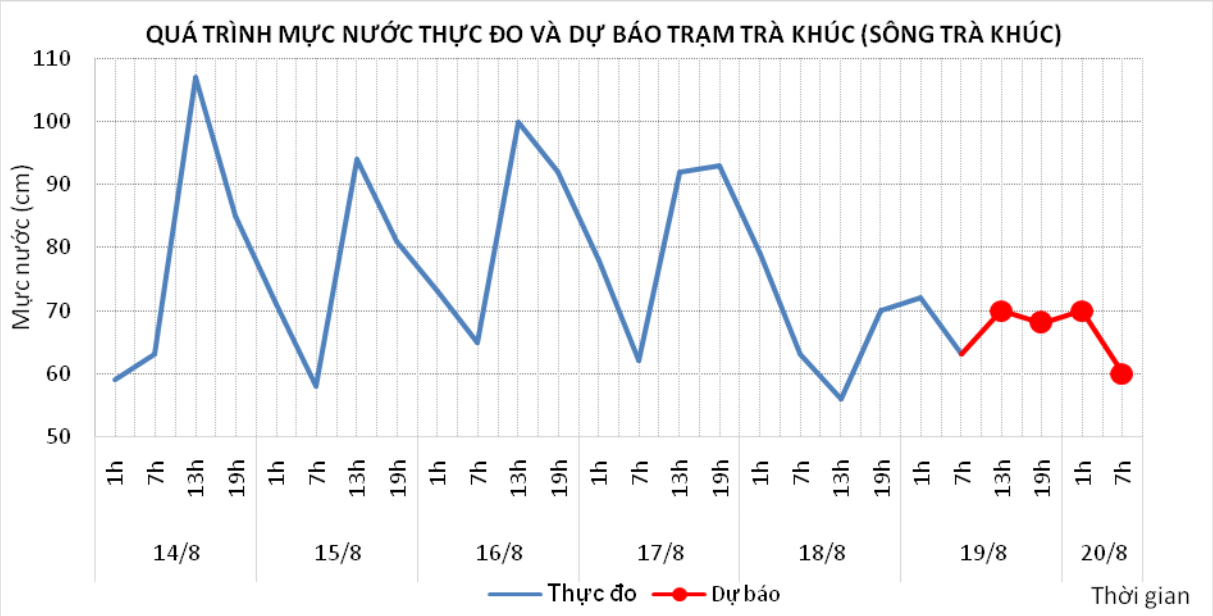

7. Khu vực Nam Trung Bộ

7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước có dao động.

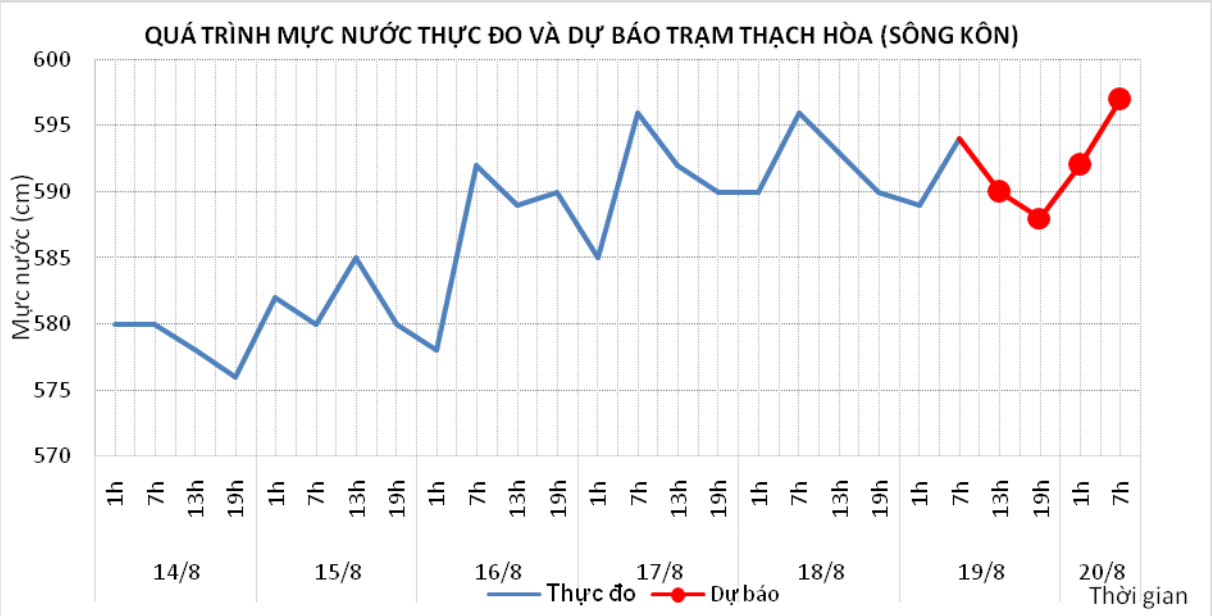

7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu mực nước có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa.

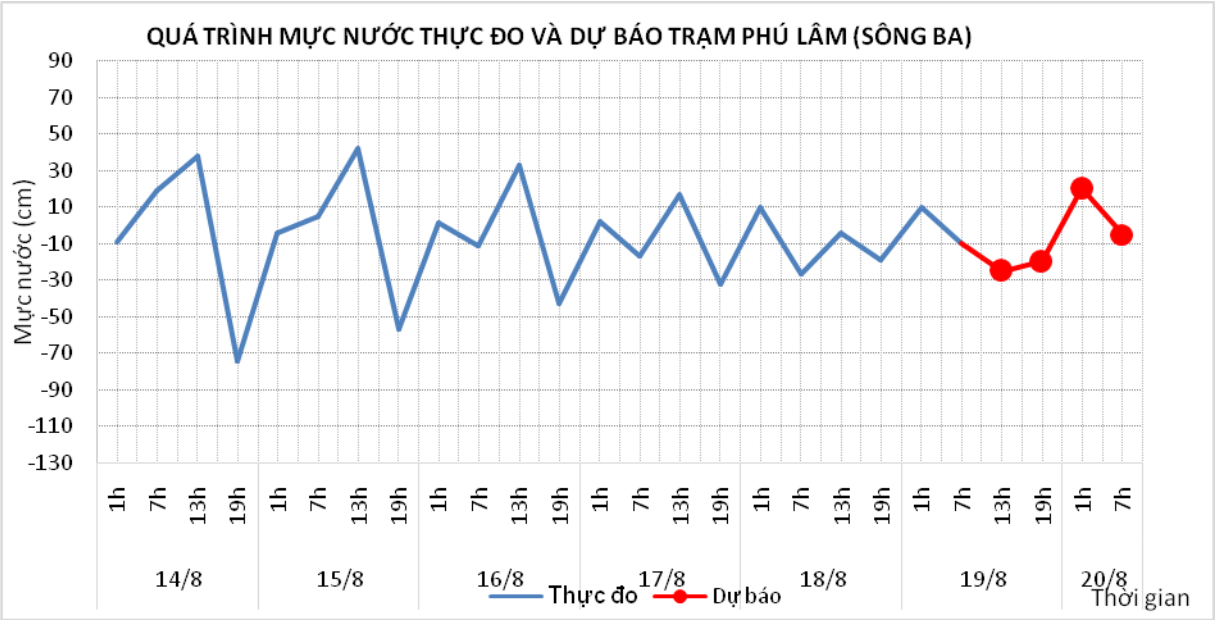

8. Khu vực Tây Nguyên

8.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên các sông có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên các sông có dao động.

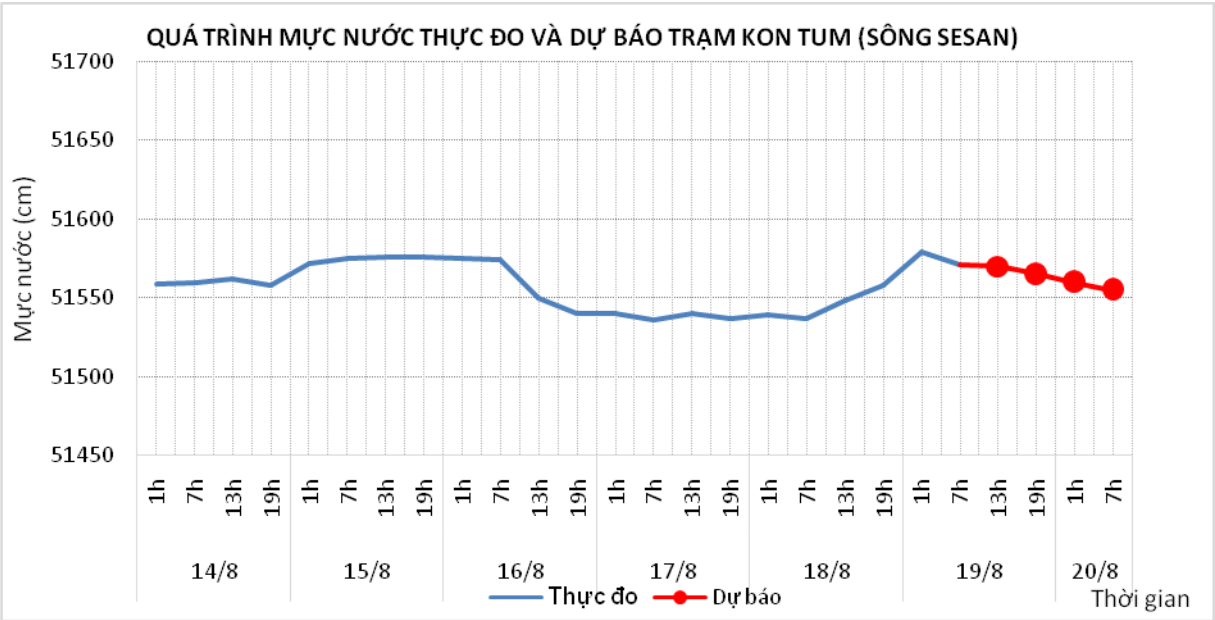

8.2. Lưu vực sông Srêpốk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Krông Ana xuống chậm; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Krông Ana biến đổi chậm; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

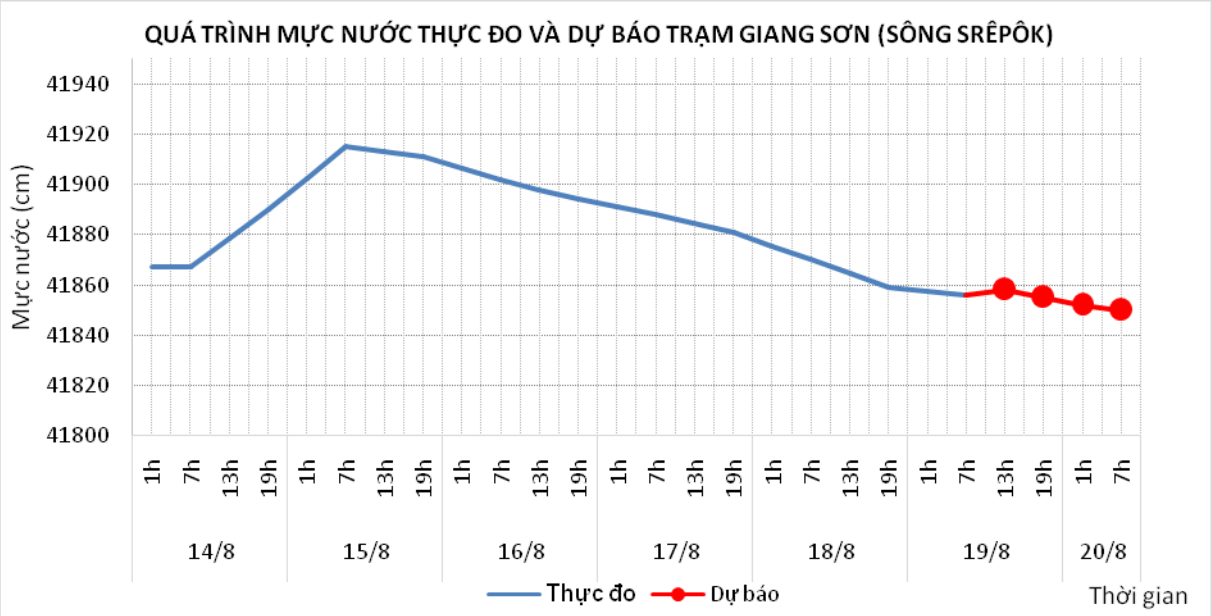

9. Khu vực Nam Bộ

9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước có dao động.

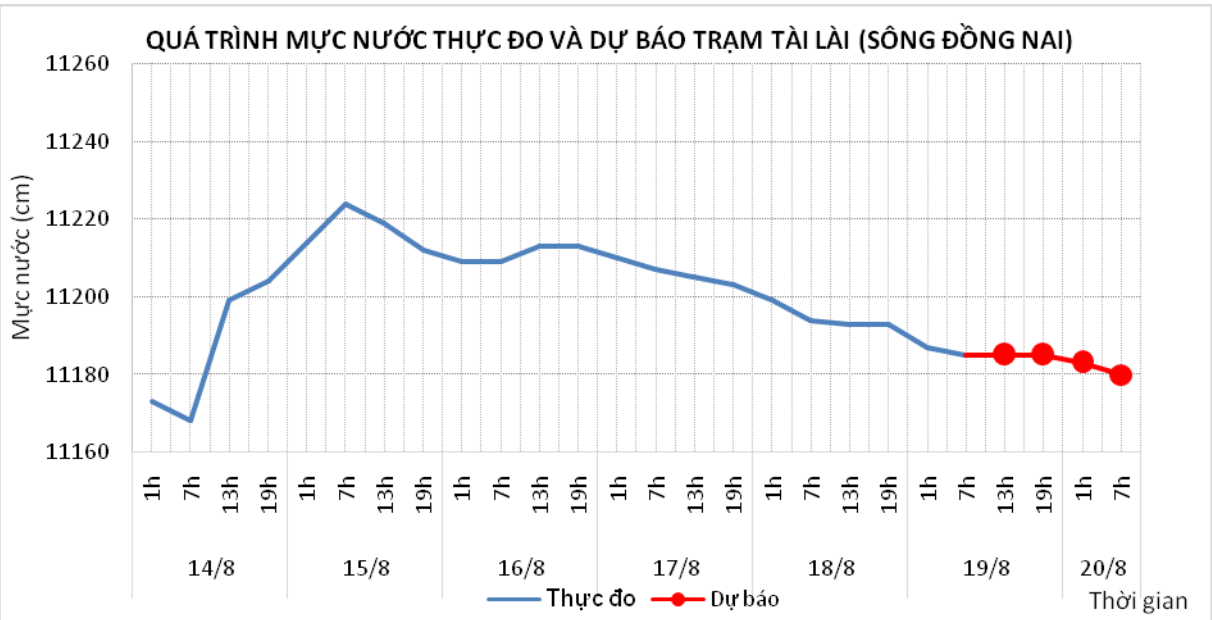

9.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long đang xuống. Mực nước cao nhất ngày 18/8 trên sông Tiền tại Tân Châu 2,25m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 2,10m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long tiếp tục xuống. Đến ngày 23/8, mực nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 2,05m; tại Châu Đốc ở mức 2,00m.

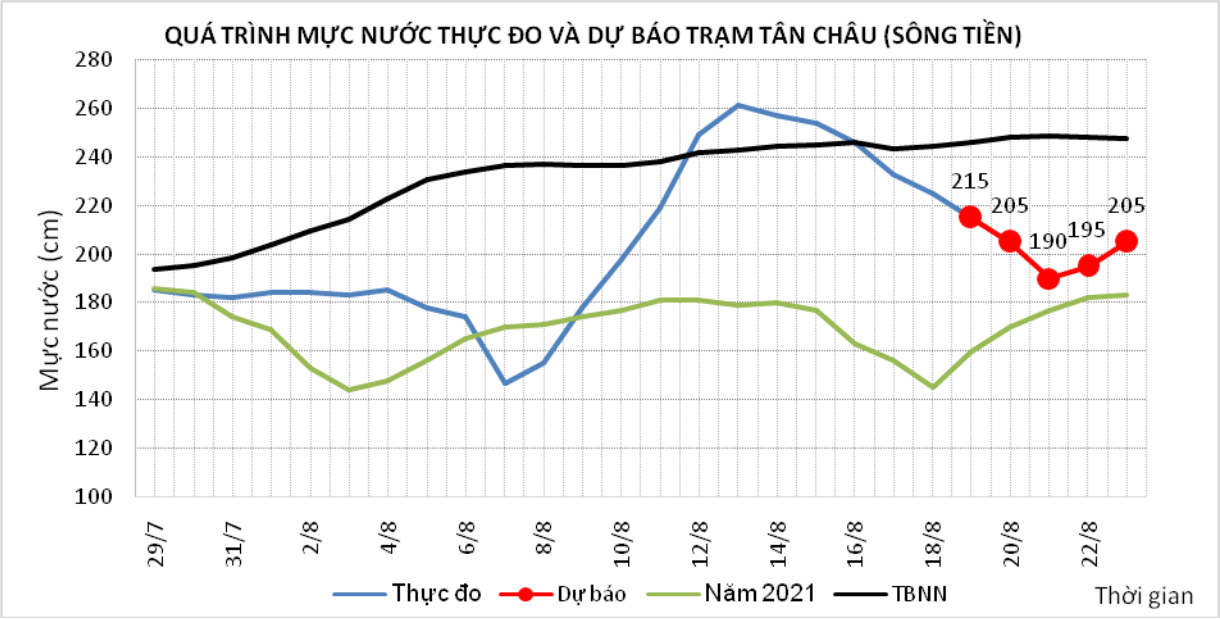
QUÁ TRÌNH MỰC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM TÂN CHÂU (SÔNG TIỀN)
Mực nước (cm)
280
260
240
220
200
180
160
140
120
100
29/7
31/7
2/8
4/8
6/8
8/8
10/8
12/8
14/8
16/8
18/8
20/8
22/8
215
205
190
195
205
Thực đo
Dự báo
Năm 2021
TBNN
Thời gian

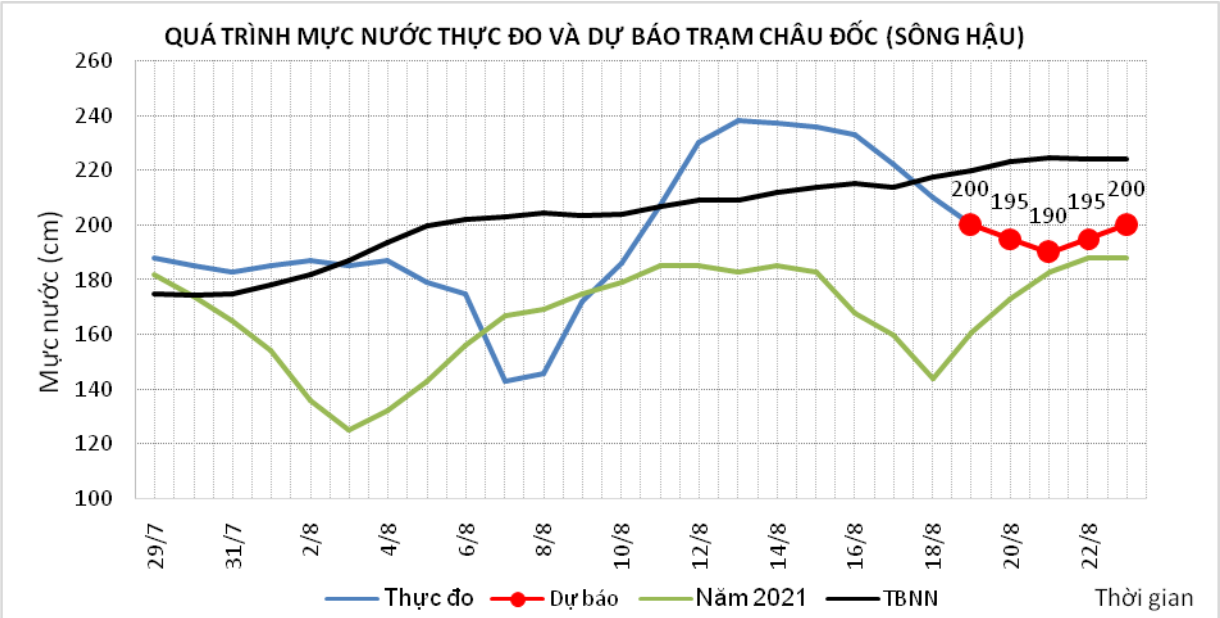
QUÁ TRÌNH MỰC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM CHÂU ĐỐC (SÔNG HẬU)
Mực nước (cm)
260
240
220
200
180
160
140
120
100
29/7
31/7
2/8
4/8
6/8
8/8
10/8
12/8
14/8
16/8
18/8
20/8
22/8
200
195
190
195
200
Thực đo
Dự báo
Năm 2021
TBNN
Thời gian

II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)							
		13h-18/08	19h-18/08	1h-19/08	7h-19/08	13h-19/08	19h-19/08	1h-20/08	7h-20/08	13h-20/08	19h-20/08	1h-21/08	7h-21/08
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	1279	1520	2472	1080	880 ↓	1550 ↑	2360 ↑	1200 ↓				
Thao	Yên Bái	2639	2612	2592	2583	2580 ↓	2570 ↓	2565 ↓	2560 ↓				
Thao	Phú Thọ	1356	1353	1356	1351	1340 ↓	1330 ↓	1325 ↓	1320 ↓				
Lô	Tuyên Quang	1460	1530	1560	1571	1470 ↓	1520 ↑	1560 ↑	1580 ↑				
Lô	Vụ Quang	773	738	705	732	725 ↓	730 ↑	720 ↓	730 ↑				
Cầu	Đáp Cầu	124	115	107	105	130 ↑	125 ↓	110 ↓	90 ↓				
Thương	Phủ Lạng Thương	102	88	81	73	105 ↑	100 ↓	75 ↓	55 ↓				
Lục Nam	Lục Nam	89	77	69	63	90 ↑	85 ↓	65 ↓	45 ↓				
Thái Bình	Phả Lại	98	87	77	84	110 ↑	100 ↓	80 ↓	70 ↓	105 ↑	125 ↑		
Hồng	Hà Nội	280	270	260	254	250 ↓	250 →	245 ↓	245 →	255 ↑	250 ↓	245 ↓	240 ↓
Hoàng Long	Bến Đế	139	127	122	115	110 ↓	105 ↓	100 ↓	95 ↓				
Mã	Giàng	41	74	28	119	60 ↓	75 ↑	10 ↓	125 ↑	100 ↓	90 ↓		
Cả	Nam Đàn	116	118	100	127	120 ↓	100 ↓	85 ↓	115 ↑	125 ↑	90 ↓		
La	Linh Cảm	6	71	-11	110	30 ↓	60 ↑	-30 ↓	120 ↑				
Gianh	Mai Hóa	-35	32	-37	72	-25 ↓	30 ↑	-35 ↓	75 ↑				
Hương	Kim Long	47	45	39	45	46 ↑	42 ↓	40 ↓	44 ↑				
Thu Bồn	Câu Lâu	16	17	25	27	10 ↓	25 ↑	18 ↓	35 ↑				
Trà Khúc	Trà Khúc	56	70	72	63	70 ↑	68 ↓	70 ↑	60 ↓				
Kôn	Thạnh Hòa	593	590	589	594	590 ↓	588 ↓	592 ↑	597 ↑				
Ba	Phú Lâm	-4	-19	10	-10	-25 ↓	-20 ↑	20 ↑	-5 ↓				
Đăkbla	Kon Tum	51548	51558	51579	51571	51570 ↓	51565 ↓	51560 ↓	51555 ↓				
Krông Ana	Giang Sơn	41865	41859	41854	41856	41858 ↑	41855 ↓	41852 ↓	41850 ↓				
Đồng Nai	Tà Lài	11193	11193	11187	11185	11185 →	11185 →	11183 ↓	11180 ↓				

Ghi chú: (*): Q m^3/s

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mực nước cao nhất ngày (cm)					
		Thực đo	Dự báo				
		18/08	19/08	20/08	21/08	22/08	23/08
Sông Tiền	Tân Châu	225 ↓	215 ↓	205 ↓	190 ↓	195 ↑	205 ↑
Sông Hậu	Châu Đốc	210 ↓	200 ↓	195 ↓	190 ↓	195 ↑	200 ↑

Tin phát lúc: 10h30’

Nơi nhận:
- Cơ quan, tổ chức;
- Lưu: VT, TVBB, TVTB.

Soạn Tin

Nguyễn Thị Thu Trang

Người chịu trách nhiệm ban hành bản tin

Bùi Đình Lập-Phùng Tiến Dũng